

Số: 11 /KH-UBND

Hải Phú, ngày 18 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH Công tác Tư pháp năm 2024

Thực hiện nhiệm vụ công tác Tư pháp năm 2024, căn cứ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 12/01/2024 của UBND huyện Hải Hậu về Công tác Tư pháp năm 2024, hướng dẫn của Phòng Tư pháp và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2024 của UBND xã. Công tác Tư pháp năm 2024 của xã Hải Phú thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Hoạt động lĩnh vực Tư pháp cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các Nghị quyết của Đảng về chiến lược cải cách Tư pháp gắn liền với cải cách hành chính. Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật được ban hành liên quan trực tiếp đến tổ chức, cá nhân và nhiệm vụ công tác của ngành, và phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

1. Thực hiện hướng dẫn của UBND huyện và hướng dẫn của phòng Tư pháp để triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả, các nhiệm vụ công tác Tư pháp; làm tốt công tác tham mưu giúp UBND xã quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến GDPL, chứng thực, đăng ký hộ tịch, hòa giải ở cơ sở và thực hiện tốt một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công tác tư pháp theo quy định.

2. Tập trung giải quyết, tham mưu giải quyết có hiệu quả, kịp thời, đúng quy định những công việc thuộc trách nhiệm của UBND, cá nhân được phân công. Với phương châm hướng về cơ sở nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện phục vụ tốt nhu cầu của tổ chức, công dân. Thường xuyên cải tiến lề lối làm việc, nêu cao tinh thần trách nhiệm, đồng thời tăng cường kỷ cương hành chính, thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công tác, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về công tác Tư pháp.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU, BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo chỉ đạo

- Kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn,

đồng thời đảm bảo triển khai hiệu quả các mặt công tác Tư pháp, như: Tổ chức thi hành hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật mới của ngành; thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn phổ biến các Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết mới được Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua và các Nghị định quy định chi tiết thi hành. Tăng cường công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp. Chú trọng thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với các công tác này, nhất là việc theo dõi, đôn đốc việc xử lý văn bản trái pháp luật, xử lý kết quả rà soát văn bản của các cơ quan, địa phương.

- Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật theo định hướng chuyển đổi số trong công tác này; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến những chính sách pháp luật mới ngay từ khâu xây dựng dự thảo để tạo sự đồng thuận xã hội.

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác hành chính tư pháp (hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước), công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, chính quyền các cấp trong thực thi nhiệm vụ, giải quyết kịp thời yêu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo điều hành và trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Tư pháp.

2. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành.

Nâng cao chất lượng tham gia, góp ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật theo sự chỉ đạo của cấp trên, đảm bảo các văn bản được ban hành đúng trình tự, thủ tục và phù hợp với chủ trương, chính sách, các văn bản pháp luật của cấp trên.

3. Công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

3.1: Công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp tục hoàn thiện thể chế về xử lý vi phạm hành chính (VPHC), trong đó tập trung tham mưu xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính

phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

3.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật; tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả các VBQPPL; thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình tổ chức thi hành pháp luật (THPL), nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đời sống của Nhân dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn. Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan, địa phương mình trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 43/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Tư pháp và Phòng tư pháp.

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Xây dựng, ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024. Tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt nội dung kế hoạch đến các thành viên Hội đồng Phối hợp PBGPL.

4.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tiếp tục tổ chức nghiêm, hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, nhất là triển khai hiệu quả các Đề án lớn về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật mới được Thủ tướng Chính phủ ban hành để tạo ra sự đổi mới căn bản về công tác PBGDPL theo yêu cầu của Kết luận số 80-KL/TW và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, phát huy hiệu quả vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL và các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, quản lý nhà nước về PBGDPL, trọng tâm là chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật.

4.2. Công tác hòa giải ở cơ sở

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và Chỉ thị số 03/2011/CT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở. Tổ chức lồng ghép phổ biến giáo dục pháp luật về An toàn giao thông, dân số kế hoạch hóa gia đình và đấu tranh phòng chống tội phạm....

4.3. Công tác xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 09/2021/TT-BT của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới và đô thị thông minh.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tổ chức sơ kết. Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách và các giải pháp nâng cao công tác đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đưa công tác này đi vào thực chất, đảm bảo quyền và lợi ích của người dân, góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

5. Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước.

5.1 Công tác quản lý và đăng ký hộ tịch, nuôi con nuôi

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

- Triển khai các nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó tập trung đẩy mạnh việc số hóa Sổ hộ tịch. Theo dõi thường xuyên, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện việc liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, thực hiện đăng ký hộ tịch trực tuyến.... Tiếp tục triển khai số hóa Sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh Nam Định theo Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2023 và Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 18/5/2023 của UBND tỉnh.

- Kịp thời giải quyết đúng quy định pháp luật các việc hộ tịch: khai sinh; kết hôn; thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch; xác định lại dân tộc; xác định lại giới tính; khai tử, cấp bản sao trích lục hộ tịch...có yếu tố nước ngoài đảm bảo thuận lợi, an toàn cho người dân; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ hoàn thiện cơ sở dữ liệu về quốc tịch Việt Nam theo hướng dẫn của Sở Tư pháp để sớm kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật Nuôi con nuôi năm 2010 và các văn bản hướng dẫn, thi hành.

5.2. Công tác chứng thực

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực

chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng giao dịch theo tinh thần thực hiện cải cách hành chính, đảm bảo đáp ứng chính xác, kịp thời, đúng pháp luật theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

Thực hiện mạnh mẽ việc cải cách hành chính trong lĩnh vực chứng thực, hộ tịch, công khai minh bạch các thủ tục hành chính mà pháp luật đã quy định về trình tự, thủ tục, thời hạn, người thường trực giải quyết, mức lệ phí phải nộp về lĩnh vực Chứng thực, Hộ tịch để mọi công dân thực hiện được thuận lợi.

5.3. Công tác bồi thường nhà nước

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thực hiện công tác bồi thường nhà nước, đặc biệt là giải quyết các thủ tục hành chính.

6. Công tác trợ giúp pháp lý

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về trợ giúp pháp lý và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác trợ giúp pháp lý.

- Phối hợp phòng tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đẩy mạnh việc thực hiện Đề án đổi mới công tác Trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 -2025. Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý.

7. Quản lý tổ chức bộ máy, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức trong toàn Ngành.

- Kịp thời luân chuyển, điều động, sắp xếp cán bộ, công chức Tư pháp khi có sự thay đổi vị trí việc làm để đảm bảo hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra đội ngũ cán bộ, công chức tư pháp qua đó nâng cao tinh thần trách nhiệm cho cán bộ, công chức khi thi hành công vụ.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

- Thường xuyên đổi mới phương pháp, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn: Đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực và các nghiệp vụ chuyên môn khác qua đó chủ động tham mưu cho lãnh đạo địa phương về công tác tư pháp của địa phương.

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Giải quyết đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền.

9. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, báo cáo, thống kê tư pháp, thi đua khen thưởng

- Tăng cường chỉ đạo triển khai cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin của công dân trên các hệ thống, cơ sở dữ liệu, phần mềm ứng dụng của Bộ, ngành Tư pháp khi giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp. Triển khai hiện đại hóa hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới phát triển Chính phủ số.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực tư pháp do UBND huyện cung cấp lên mức độ 3, 4 theo hướng dẫn của Bộ, Sở Tư pháp và thực hiện có hiệu quả việc kết nối, cung cấp các dịch vụ này trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, của Bộ và của các địa phương.

- Tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2023 (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022)

III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trên cơ sở nội dung Kế hoạch Công tác Tư pháp năm của UBND xã, các ban, ngành của, HĐND và UBND các xã, căn cứ nhiệm vụ để phối hợp thực hiện.
- Giao Ngành tư pháp chủ động đôn đốc nhắc nhở, tổ chức việc kiểm tra thực hiện nội dung Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã.
- Giao cho Ban văn hóa xã tổ chức tốt việc tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã.

Trên đây là Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2024, UBND xã yêu cầu các ban, ngành đoàn thể của xã nghiêm túc chỉ đạo triển khai thực hiện, phối hợp thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận:

- BTV đảng ủy (báo cáo);
- Lãnh đạo UBND;
- Các ban ngành liên quan;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Đang

